

Bản án số: 109/2022/HS-ST
Ngày : 27 - 10 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYỀN, TỈNH AN GIANG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Thanh Việt

Bà Lê Thị Thanh Vân

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Tấn Kiệt, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Võ Ngọc Mến, Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 94/2022/HSST ngày 06 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 99/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2022, đối với bị cáo:

Thái Văn S, sinh năm: 1990, tại thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang; Nơi cư trú: Ấp Mỹ Hiệp, xã Mỹ Hoà Hưng, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo Phật; Trình độ học vấn: 01/12; Con ông Thái Văn Bé (chết) và bà Nguyễn Thị Nảo (chết); Có 08 anh chị em ruột, bị cáo thứ 07; có vợ bà Bùi Thị Loan Phương, sinh năm 1998; Có 02 người con, lớn sinh năm 2018, nhỏ sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 18 tháng 7 năm 2022 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Long Xuyên.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Bạch Xuân, sinh năm: 1960, văn phòng Luật sư Thanh Bạch, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh An Giang (có mặt).

- Bị hại: Anh Nguyễn Tuấn Anh, sinh năm: 1981; Địa chỉ: khóm Trung An,

phường Mỹ Thới, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Thị Mai Anh, sinh năm: 1979; Địa chỉ: số 112/39, khóm Trung An, phường Mỹ Thới, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang (vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

+ Nguyễn Thanh Bình (vắng mặt);

+ Bà Lý Kim Anh, (vắng mặt);

+ Ông Thái Văn Sỏi, (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 09 tháng 3 năm 2022, Thái Văn S đang đi trên phố đi bộ phường Mỹ Long, thành phố Long Xuyên thì gặp Tuấn không rõ họ, địa chỉ rủ Sạng đi tìm tài sản lấy trộm thì Sạng đồng ý. Để thực hiện ý định, Tuấn điều khiển xe mô tô không rõ biển số chở Sạng đến khu vực phường Bình Đức, thành phố Long Xuyên tìm tài sản lấy trộm. Khi đi qua cửa hàng bán thuốc bảo vệ thực vật Hoàng Ngọc ở khóm Bình Đức 3, phường Bình Đức thì Tuấn nhìn thấy xe mô tô biển số 67H5-4934 dừng trước cửa hàng nhưng không rút chìa khoá xe nên dừng lại cho Sạng đến lấy trộm xe mô tô. Sạng nổ máy xe mô tô chạy đi thì bị anh Nguyễn Tuấn Anh là chủ xe phát hiện truy hô và cùng anh Nguyễn Thanh Bình dùng xe mô tô đuổi theo đến đường Lý Bôn, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên thì bắt giữ được Sạng giao cho Công an phường Bình Khánh.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu Wonder, biển số 67H5-4934.

* Kết luận về việc xác định giá trị tài sản số 14/KL.HĐ ngày 09 tháng 3 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Long Xuyên, xác định: 01 xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu Wonder, biển số 67H5-4934, trị giá 3.775.000 đồng.

* Kết luận giám định pháp y tâm thần số 136/2022/KLGĐ ngày 03 tháng 6 năm 2022 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nam Bộ đối với Thái Văn S, sinh năm 1990 xác định như sau:

- Về y học: Trước, trong, sau khi phạm tội và hiện tại: Rối loạn nhân cách, hành vi do sử dụng các chất kích thích (F15.71 – ICD10).

- Về năng lực: Tại thời điểm phạm tội và hiện tại. Đương sự hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Ngày 18 tháng 7 năm 2022, Thái Văn S bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Xuyên bắt tạm giam để điều tra.

Bị hại anh Nguyễn Tuấn Anh trình bày việc mất 01 xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu Wonder, biển số 67H5-4934 như nội dung vụ án đã nêu. Anh Tuấn Anh đã nhận lại xe và không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Mai Anh (chị ruột của bị hại Nguyễn Tuấn Anh) trình bày: Khoảng năm 2001, chị Mai Anh mua xe mô tô biển số 67H5 - 4934 sử dụng và đứng tên chủ sở hữu. Sau đó chị Mai Anh cho Nguyễn Tuấn Anh xe mô tô biển số 67H5-4934 nhưng không làm thủ tục sang tên. Chị Mai Anh không có yêu cầu bồi thường.

Người làm chứng Nguyễn Thanh Bình, Lý Kim Anh, Thái Văn Sỏi vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra đã trình bày phù hợp như nội dung vụ án đã nêu.

Tại bản Cáo trạng số 94/CT-VKSLX-HS ngày 04/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang đã truy tố bị cáo Thái Văn S về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Thái Văn S đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã nêu. Đồng thời, bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, rất ăn năn, hối hận và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa phát biểu lời luận tội đối với bị cáo và giữ nguyên truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất của vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm i, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Thái Văn S mức án từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Về trách nhiệm dân sự: quá trình điều tra người bị hại anh Nguyễn Tuấn Anh đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường nên không xem xét giải quyết.

Người bào chữa cho bị cáo thống nhất với tội danh mà Cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát, đề nghị xem xét cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ như sau: bị cáo xuất thân từ thành phần nhân dân lao động nghèo, hoàn cảnh gia đình khó khăn, cha mẹ mất sớm nên thiếu sự quan tâm, giáo dục; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải; nhân thân chưa có tiền án, tiền sự; tài sản chiếm đoạt được đã trả lại cho chủ sở hữu; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại thời điểm phạm tội và hiện tại bị cáo là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình nên về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt mức thấp nhất mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là 06 (sáu) tháng tù là phù hợp để bị cáo có điều kiện tu dưỡng bản thân, làm lại cuộc đời.

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát về nội

dụng vụ án, về tội danh và hình phạt. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, đã ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập tham gia phiên tòa nhưng tại phiên tòa bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt không có lý do. Tuy nhiên, những người vắng mặt đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, tài sản chiếm đoạt đã được trả lại cho bị hại nên việc vắng mặt của họ không gây cản trở cho việc xét xử. Do đó, căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[3] Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng liên quan đến vụ án; phù hợp với các kết luận về việc định giá tài sản số 14/KL.HĐ ngày 09/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Long Xuyên và phù hợp với vật chứng đã thu giữ cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đầy đủ căn cứ xác định: Ngày 09/3/2022, Thái Văn S đã thực hiện hành vi lấy trộm xe mô tô trị giá 3.775.000 đồng của anh Nguyễn Tuấn Anh.

Căn cứ vào quy định của pháp luật thì hành vi của bị cáo Thái Văn S đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Xét về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội thì thấy:

Bị cáo là người trưởng thành, tuy có hạn chế về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình nhưng với bản tính lười lao động, thích hưởng thụ và muốn có tiền tiêu xài mà không phải tốn công sức cực nhọc bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu quản lý tài sản nên ngày 09/3/2022, đã lén lút lấy trộm tài sản là 01 xe mô tô biển số 67H5-4934 của anh Nguyễn Tuấn Anh trị giá 3.775.000 đồng. Hành vi bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật

bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, làm ảnh hưởng xấu đến tâm lý của người dân nên cần phải xử phạt một mức án nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về tính tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo tỏ rõ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản chiếm đoạt được đã trả lại cho chủ sở hữu; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại thời điểm phạm tội và hiện tại bị cáo là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ cho bị cáo Thái Văn S khi quyết định hình phạt.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại anh Nguyễn Tuấn Anh đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[8] Đối với, Tuấn chưa rõ nhân thân nên Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục làm rõ để giải quyết theo quy định của pháp luật.

[9] Về phần án phí và quyền kháng cáo: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Thái Văn S phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm i, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên xử:

[1] Xử phạt: Bị cáo Thái Văn S 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/7/2022.

[2] Về án phí: Buộc bị cáo Thái Văn S phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[3] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Long Xuyên;
- VKSND tỉnh An Giang;
- TAND tỉnh An Giang;
- Chi cục THADS TP Long Xuyên;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- Phòng KTNV-TAND tỉnh An Giang;
- Nhà tạm giữ Công an TP. Long Xuyên;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Dung

